TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2019/QĐST-HNGĐ	*Tủa Chùa, ngày 17 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thùy L - Sinh năm 1990; Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.
- Bị đơn: Nguyễn Văn C - Sinh năm 1987; Nơi cư trú: thôn P, xã Đ, huyện Q, tỉnh B.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.
Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy L và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thu N - sinh ngày 27/4/2018 cho chị Nguyễn Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.
- Về Cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn C phải cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) một tháng, phương thức cấp dưỡng: hàng tháng; Thời điểm cấp dưỡng: từ tháng 10 năm 2019 đến khi cháu Nguyễn Thu N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Nguyễn Thùy L tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị L phải chịu mức 50% án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số: AA/2010/00681 ngày 19 tháng 8 năm 2019, chị Nguyễn Thùy L được trả lại 150.000 đồng.

Anh Nguyễn Văn C phải nộp 50% mức án phí không có giá ngạch đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, số tiền án phí anh C phải nộp là 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn T,
huyện T, tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trương Anh Tuấn